

## BÁO CÁO XUẤT KHẨU CÁ RÔ PHI VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG BRAZIL

### I. KIM NGẠCH XUẤT KHẨU CÁ RÔ PHI VIỆT NAM SANG BRAZIL

Kim ngạch xuất khẩu cá rô phi Việt Nam sang thị trường Brazil ghi nhận mức tăng trưởng mạnh qua các năm, đặc biệt trong 5 tháng đầu năm 2026. Số liệu cụ thể được thể hiện tại bảng dưới đây.

*Bảng 1. Kim ngạch xuất khẩu cá rô phi Việt Nam sang Brazil*

Năm	Kim ngạch (USD)	Tỷ trọng thị trường Brazil trong tổng kim ngạch XK cá rô phi
2024	147.556	0,4%
2025	11.290.391	11,4%
<b>T1-T6/2026</b>	<b>41.154.528</b>	<b>54,2%</b>

**Nhận xét:** Kim ngạch xuất khẩu cá rô phi sang Brazil năm 2025 đạt **11,29 triệu USD**, gấp khoảng 76,5 lần so với năm 2024. Kim ngạch xuất khẩu 6 tháng đầu năm 2026 đạt **41 triệu USD**, chiếm 54,2% tổng kim ngạch XK cá rô phi Việt Nam. Trong nửa đầu năm, kim ngạch xuất khẩu cá rô phi sang Brazil đã gấp gần 4 lần tổng kim ngạch năm 2025 cho thấy Brazil đang ngày càng trở thành thị trường trọng điểm đối với cá rô phi Việt Nam.

Thị trường Mỹ đứng thứ 2 chiếm 21,7% tổng kim ngạch XK cá rô phi. Trong năm 2026, thị trường này đang có xu hướng nhập khẩu chậm chùng, do ảnh hưởng từ hàng tồn kho và chính sách thuế quan. Các thị trường khác chiếm phần nhỏ trong tổng kim ngạch.

Vì vậy, tốc độ tăng trưởng của thị trường Brazil nhanh và tỷ trọng cao đã khiến cho ngành xuất khẩu cá rô phi Việt Nam đang phụ thuộc vào thị trường này trong ngắn hạn. Khả năng chuyển đổi và mở rộng thị trường cũng là điều khó khăn cho các doanh nghiệp.

### II. DOANH NGHIỆP VIỆT NAM XUẤT KHẨU CÁ RÔ PHI VÀO THỊ TRƯỜNG BRAZIL

*Bảng 2. Tỷ trọng kim ngạch XK cá rô phi của các DN Việt Nam tại thị trường Brazil*

Tỷ trọng kim ngạch xuất khẩu cá rô phi sang Brazil T1-T6/2026	
Doanh nghiệp	Tỷ trọng
Công ty CP Nam Việt	83,6%
Công ty CP Gò Đàng	9,6%
Công ty TNHH Thủy sản Nvd	4,2%
Công ty TNHH Nguyễn Khanh Fish	1,5%
Công ty CP JOE KITCHEN	1,0%
Công ty CP Thực phẩm Hưng Phúc Thịnh	0,94%
Công ty TNHH XNK Nghi Lộc	0,91%
Công ty CP Vĩnh Hoàn	0,6%

Khả năng chuyển đổi thị trường của doanh nghiệp được đánh giá dựa trên tỷ trọng kim ngạch xuất khẩu cá rô phi sang Brazil trong tổng kim ngạch xuất khẩu cá rô phi của doanh nghiệp. Tỷ trọng càng cao đồng nghĩa với năng lực phân phối sang thị trường khác còn hạn chế, khả năng chuyển đổi càng thấp.

## Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP)

*Bảng 3. Đánh giá khả năng chuyển đổi thị trường theo doanh nghiệp*

STT	Tên doanh nghiệp	% Brazil	Đánh giá khả năng chuyển đổi
1	Công ty CP Thực phẩm Hưng Phúc Thịnh	100%	Rất khó - phụ thuộc hoàn toàn vào thị trường Brazil
2	Công ty TNHH XNK Nghi Lộc	100%	Rất khó - phụ thuộc hoàn toàn vào thị trường Brazil
3	Công ty CP Nam Việt	96%	Rất khó - gần như không có hoạt động tại thị trường khác
4	Công ty CP Gò Đàng	96%	Rất khó - gần như không có hoạt động tại thị trường khác
5	Công ty TNHH Thủy sản Nvd	82%	Khó - còn một phần nhỏ xuất khẩu sang thị trường khác
6	Công ty CP JOE KITCHEN	76%	Khó - có khoảng 24% kim ngạch sang thị trường khác
7	Công ty TNHH Nguyễn Khanh Fish	74%	Có thể - đã có bước đầu đa dạng hóa thị trường
8	Công ty CP Vĩnh Hoàn	35%	Thuận lợi - danh mục thị trường xuất khẩu đa dạng

### Phân tích theo nhóm:

- **Nhóm rất khó chuyển đổi (tỷ trọng Brazil  $\geq 90\%$ ):** Gồm Công ty CP Thực phẩm Hưng Phúc Thịnh, Công ty TNHH XNK Nghi Lộc, Công ty CP Nam Việt và Công ty CP Gò Đàng. Các doanh nghiệp này gần như không có hoạt động xuất khẩu cá rô phi sang thị trường khác, việc chuyển đổi trong ngắn hạn đòi hỏi đầu tư lớn về thương mại và chứng nhận chất lượng quốc tế.

- **Nhóm khó chuyển đổi (tỷ trọng Brazil 40%–89%):** Gồm Công ty TNHH Thủy sản Nvd và Công ty CP JOE KITCHEN. Các đơn vị này đã có một phần thị trường ngoài Brazil song vẫn cần thời gian củng cố mạng lưới phân phối để có thể mở rộng.

- **Nhóm có khả năng chuyển đổi tốt (tỷ trọng Brazil  $< 40\%$ ):** Công ty CP Vĩnh Hoàn là doanh nghiệp có danh mục thị trường xuất khẩu đa dạng nhất trong nhóm khảo sát. Với tỷ trọng Brazil chỉ 35%, doanh nghiệp có khả năng điều chỉnh linh hoạt trước biến động của thị trường.

### III. CÁC NHÀ NHẬP KHẨU CÁ RÔ PHI VIỆT NAM TẠI THỊ TRƯỜNG BRAZIL

*Bảng 4. Top nhà NK cá rô phi Việt Nam tại Brazil, T1-T6/2026*

Top nhà nhập khẩu cá rô phi Việt Nam tại Brazil T1-T6/2026		
STT	Nhà Nhập khẩu	Tỷ trọng
1	P F C INTERNATIONAL, INC	23,44%
2	OPERGEL COMERCIAL E INDUSTRIAL DE PRODUTOS ALIMENTICIOS LTDA.	13,03%
3	JBS S/A	12,07%

## Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP)

4	CG SEAFOOD GROUP	7,68%
5	FRIGORIFICO JAHU LTDA	6,32%
6	CAMPECHE TRADING LIMITED	6,30%
7	FLEXUS INTERNATIONAL S/A	5,15%
8	MINERVA S.A.	2,64%
9	PEIXES MEGG'S PESCADOS LTDA	1,99%
10	COSTA SUL PESCADOS SA	1,62%

Trong top 10 nhà NK này, nhóm Công ty thương mại / môi giới B2B chiếm nhiều nhất, gồm PFC INTERNATIONAL, CG SEAFOOD GROUP, CAMPECHE TRADING, FLEXUS INTERNATIONAL và MINERVA. Nhóm siêu thị/nhà cung ứng bán lẻ lớn gồm JBS, FRIGORIFICO JAHU và COSTA SUL PESCADOS. Nhóm HORECA/foodservice có OPERGEL, còn nhóm bán buôn/phân phối nội địa có PEIXES MEGG'S PESCADOS. Điều này cho thấy cá rô phi Việt Nam vào Brazil hiện đi khá mạnh qua kênh trung gian thương mại và phân phối B2B, bên cạnh một số đầu mối có khả năng đưa hàng vào bán lẻ hoặc kênh tiêu dùng cuối.

*Bảng 5. Các loại nhà NK cá rô phi tại thị trường Brazil, năm 2026*

<b>Phân loại nhà nhập khẩu</b>	<b>Đặc điểm kinh doanh</b>	<b>Các công ty thuộc nhóm này</b>
<b>Siêu thị / Nhà bán lẻ lớn (Supermarkets / Retail Suppliers)</b>	Sở hữu chuỗi siêu thị hoặc chuyên đóng gói quy cách nhỏ (Consumer-pack) để đưa thẳng vào kệ hàng siêu thị lớn (Carrefour, Pão de Açúcar, Zaffari...).	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. ALDI INTERNATIONAL BUSINESS LLC (chuỗi siêu thị)</li> <li>2. JBS S/A (phân phối qua chuỗi Swift và siêu thị lớn)</li> <li>3. COSTA SUL PESCADOS SA</li> <li>4. FRIGORIFICO JAHU LTDA (Frescatto)</li> <li>5. FRUMAR FRUTOS DO MAR LTDA</li> <li>6. NORONHA INDUSTRIA E COMERCIO</li> </ol>
<b>Dịch vụ thực phẩm / Nhà hàng (Foodservice / HORECA)</b>	Chuyên cung cấp hàng thùng sỉ, số lượng lớn, sơ chế thô cho các chuỗi nhà hàng, khách sạn, bếp ăn công nghiệp (kênh HORECA).	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. OESA COMERCIO E REPRESENTACOES S/A</li> <li>2. OPERGEL COMERCIAL E INDUSTRIAL</li> <li>3. MASTERBOI LTDA</li> <li>4. AGILE DISTRIBUIDORA LTDA</li> <li>5. HORTA VITAE DISTRIBUIDORA</li> <li>6. SUL FISH IMPORTACAO E TRANSPORTES</li> </ol>
<b>Nhà bán buôn / Đại lý trung gian (Wholesalers / Domestic Distributors)</b>	Mua sỉ số lượng cực lớn rồi chia nhỏ, đổ buôn lại cho các chợ đầu mối, đại lý thực phẩm địa phương.	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. ASA BRANCA INDL.COML. E IMP. LTDA</li> <li>2. PEIXES MEGG'S PESCADOS LTDA</li> <li>3. GLOBAL PESCADO IMPORT LTDA</li> <li>4. MASTERMARES INDUSTRIA DE PESCADOS</li> <li>5. FENIX INDUSTRIA E COMERCIO</li> </ol>

<b>Phân loại nhà nhập khẩu</b>	<b>Đặc điểm kinh doanh</b>	<b>Các công ty thuộc nhóm này</b>
<b>Công ty Thương mại / Môi giới (Trading Companies / B2B Brokers)</b>	Chỉ làm trung gian xuất nhập khẩu, lo thủ tục hải quan, logistics hoặc môi giới dòng hàng quốc tế kiếm hoa hồng.	6. ORIGEM ALIMENTOS LTDA 1. CAMPECHE TRADING LIMITED 2. CG SEAFOOD GROUP 3. CONTINENTAL BRANDS LIMITED 4. FLEXUS INTERNATIONAL S/A 5. GLOBAL CONCEPTS INT'L CORP. 6. INFINITY SEA TRADE INC 7. MONTEPEZ SRL 8. NAVIANN3 SAS TRADING COMPANY 9. P F C INTERNATIONAL, INC 10. SEVEN OCEAN ASIA LIMITED 11. CAIX COMERCIAL DE ALIMENTOS 12. DH ORIGINAL / LM IMPORTACAO 13. MINERVA S.A.

#### **IV. QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG NUÔI CÁ RÔ PHI Ở VIỆT NAM**

##### **1. Cá rô phi Việt Nam được quản lý trong hệ thống pháp lý đầy đủ, không phải SX tự phát**

Hoạt động nuôi, sản xuất, thu mua, chế biến và xuất khẩu cá rô phi của Việt Nam được quản lý theo hệ thống pháp luật tương đối đầy đủ, bao trùm toàn bộ chuỗi sản xuất, từ cơ sở nuôi đến nhà máy chế biến và xuất khẩu.

Các quy định liên quan gồm Luật Thủy sản, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025, Nghị định số 41/2026/NĐ-CP, pháp luật thú y, Luật An toàn thực phẩm và các văn bản hướng dẫn liên quan. Hệ thống này quy định điều kiện cơ sở nuôi, đăng ký cơ sở nuôi, quản lý giống, quản lý thức ăn, thuốc, hóa chất, quan trắc môi trường, phòng chống dịch bệnh, ghi chép hồ sơ, truy xuất nguồn gốc, kiểm soát an toàn thực phẩm và thanh tra, kiểm tra việc thực thi.

Vì vậy, cá rô phi Việt Nam không phải là sản phẩm được sản xuất thiếu kiểm soát, mà là sản phẩm được quản lý trong khuôn khổ pháp lý và kỹ thuật rõ ràng, có sự giám sát của cơ quan quản lý nhà nước.

##### **2. Điều kiện cơ sở nuôi và đăng ký cơ sở nuôi là nền tảng để kiểm soát sản xuất**

Theo quy định của pháp luật Việt Nam, cơ sở nuôi thủy sản phải đáp ứng các điều kiện nhất định mới được sản xuất. Các quy định về đăng ký cơ sở nuôi, hồ sơ quản lý, nhật ký nuôi và thông tin vùng nuôi giúp cơ quan quản lý nắm được chủ thể sản xuất, địa điểm nuôi, đối tượng nuôi, quy trình sản xuất và tình trạng tuân thủ.

Đây là luận điểm quan trọng để khẳng định với phía Brazil rằng Việt Nam có cơ sở pháp lý để quản lý vùng nuôi, cơ sở nuôi và quá trình sản xuất cá rô phi, qua đó hỗ trợ truy xuất và kiểm soát rủi ro khi cần thiết.

### **3. Nguồn giống, thức ăn, thuốc, hóa chất và vật tư đầu vào được kiểm soát**

Pháp luật Việt Nam có quy định về quản lý sản xuất, ương dưỡng, lưu thông giống thủy sản; đồng thời quy định việc sử dụng thức ăn, thuốc, hóa chất và các vật tư đầu vào trong nuôi thủy sản.

Việc kiểm soát các yếu tố đầu vào này có ý nghĩa trực tiếp đối với an toàn thực phẩm, kiểm soát tồn dư, hạn chế nguy cơ vi sinh và bảo đảm chất lượng nguyên liệu trước khi đưa vào chế biến xuất khẩu. Đây là cơ sở để phản biện các nhận định thiếu căn cứ cho rằng cá rô phi Việt Nam không được kiểm soát về chất lượng hoặc có nguy cơ mất an toàn thực phẩm.

### **4. Phòng chống dịch bệnh và quan trắc môi trường được đặt trong hệ thống quản lý chuyên ngành**

Hoạt động nuôi cá rô phi tại Việt Nam chịu sự điều chỉnh của pháp luật thủy sản và pháp luật thú y, trong đó có các quy định về giám sát, phòng ngừa, phát hiện và xử lý dịch bệnh thủy sản. Bên cạnh đó, quan trắc môi trường nuôi là một nội dung quan trọng nhằm theo dõi điều kiện môi trường, giảm nguy cơ phát sinh và lây lan dịch bệnh trong quá trình nuôi.

Do đó, trong các cuộc làm việc với phía Brazil, VASEP đề nghị Đại sứ quán và Thương vụ nhấn mạnh rằng các quan ngại về dịch bệnh cần được đánh giá trên cơ sở khoa học, bằng chứng kiểm dịch cụ thể và đánh giá rủi ro phù hợp, không nên được sử dụng như căn cứ để áp dụng lệnh cấm hoặc hạn chế nhập khẩu mang tính bao trùm đối với cá rô phi Việt Nam.

### **5. Truy xuất nguồn gốc và an toàn thực phẩm được kiểm soát từ vùng nuôi đến xuất khẩu**

Các cơ sở nuôi, thu mua và chế biến cá rô phi xuất khẩu phải thực hiện ghi chép hồ sơ, nhật ký nuôi, thông tin nguyên liệu và các yêu cầu truy xuất nguồn gốc theo quy định. Đối với sản phẩm xuất khẩu, cơ sở chế biến phải đáp ứng các điều kiện về an toàn thực phẩm, kiểm soát chất lượng, bảo quản, vận chuyển và chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan có thẩm quyền.

Vì vậy, cá rô phi Việt Nam có cơ sở để truy xuất quá trình sản xuất, nguyên liệu và chế biến, đồng thời có hệ thống kiểm soát an toàn thực phẩm trước khi xuất khẩu sang thị trường nhập khẩu.